

Số: /KH-UBND

Cẩm Thành, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn xã Cẩm Thành

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” (gọi là Đề án 1373); Kế hoạch số 50/KH-UBND, ngày 02/03/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 66/KH-UBND, ngày 17/03/2022 của UBND huyện Cẩm Thủy ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn huyện Cẩm Thủy. Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thành ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn xã Cẩm Thành (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

a) Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” từ cấp xã, cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư phù hợp với điều kiện của xã, từng địa phương, từng cơ quan, đơn vị, từng doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã.

b) Tạo thành phong trào toàn xã hội tích cực tham gia học tập và tạo điều kiện thuận lợi cho mọi công dân thực hiện trách nhiệm, quyền lợi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

c) Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; đơn vị; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

d) Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

2. Yêu cầu.

a) Quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nội dung của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” gắn với việc thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg, ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”; Quyết định số 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1582/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh về HTSD trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị; Tập trung chỉ đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả việc xây dựng, đánh giá và công nhận “Gia đình học tập”; “Dòng họ học tập”;

Cộng đồng học tập; “Đơn vị học tập” theo Quyết định số 448/QĐ-HKHN của TW Hội KHN;

b) Kế hoạch phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đúng mục đích, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng.

c) Cần phải có sự phối hợp tích cực, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, đoàn thể, tổ chức thực hiện đạt và hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch đã đề ra.

II. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung.

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập, bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể.

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ (PCGD - XMC):

+ Xã duy trì đạt chuẩn Xóa mù chữ mức độ 2.

+ Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; Huy động trẻ em trong độ tuổi Nhà trẻ đến trường đạt 32% trở lên; trẻ em mẫu giáo đến trường đạt 98%; Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 và 4 tuổi; Duy trì trẻ mẫu giáo 5 tuổi được huy động đến trường đạt 100%; Duy trì đạt chuẩn PCGD cho trẻ 5 tuổi đạt 100%; Phấn đấu duy trì 100% nhóm, lớp mầm non được học 2 buổi/ngày; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì được khống chế;

+ Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

+ Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;

+ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;

+ Khoảng 65% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ Các cơ sở giáo dục, nhà trường triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ Trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 70% công dân đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;

+ xã được công nhận danh hiệu xã học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm

quyền ban hành.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:
- + Duy trì xã đạt chuẩn Xóa mù chữ mức độ 2;
- + Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 và 4 tuổi. Huy động trẻ em trong độ tuổi Nhà trẻ đến trường đạt 45% trở lên; trẻ em mẫu giáo đến trường đạt 99%, trong đó riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi được huy động đến trường duy trì đạt 100%; Duy trì 100% nhóm, lớp mầm non được học 2 buổi/ngày;
- + Duy trì xã, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;
- + Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.
- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:
- + Duy trì từ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;
- + Duy trì từ 70% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;
- + Duy trì khoảng 65% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó 20% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục:
- + Các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;
- + Trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:
- + Duy trì 70% công dân đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành;
- + Duy trì xã được công nhận danh hiệu xã học tập theo tiêu chí do cơ quan
- + Duy trì danh hiệu xã học tập (đã được công nhận trong giai đoạn 2021-2025).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập.

a) Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

b) Tổ chức quán triệt nội dung của Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

d) Tuyên truyền, vận động toàn dân tích cực tham gia vào công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

đ) Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và “Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam” hằng năm.

e) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, công tác quản lý của các cấp chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội.

a) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với việc học tập suốt đời, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

b) Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã khi có thay đổi nhân sự trong ban chỉ đạo theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh việc phối hợp của các thành viên Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể nhằm triển khai có hiệu quả và từng bước đạt các mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

c) Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội tích cực tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; chủ động tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” theo quy định.

3. Thực hiện các cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Luật học tập suốt đời (*sau khi Luật được Quốc hội ban hành*). Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người lớn, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã.

b) Triển khai thực hiện các tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận xã học tập, huyện học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân.

c) Thực hiện đúng quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

d) Thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách hỗ trợ các Trung tâm học tập cộng đồng, nhất là cơ chế tài chính.

đ) Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời. Đào tạo nghề cho người lao động, nâng tỷ lệ người lao động qua đào tạo lên theo chỉ tiêu cụ thể.

4. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời.

a) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, cụ thể:

- Các nhà trường:

+ Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, giáo viên

+ Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hoá: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục trên đài phát thanh, đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

c) Khai thác và sử dụng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình.

5. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa, thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả “cần gì học nấy” gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đáp ứng yêu cầu của xã hội.

b) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

d) Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả.

6. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

a) Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, doanh nghiệp phối hợp tốt và hiệu quả trong việc khuyến khích người dân học tập, ưu tiên người trong độ tuổi lao động có cơ hội được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng sống.

b) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

c) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

d) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

đ) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị và xây dựng mô hình công dân học tập theo Kế hoạch.

7. Thực hiện phối hợp để tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa.

a) Thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

b) Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng ở ngoài xã tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

d) Chủ động, tích cực phối hợp tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) điều hành. Cùng cố, tăng cường năng lực hoạt động của Trung tâm Khu vực về học tập suốt đời của Hội đồng Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á tại Việt Nam (SEAMEO CELLL).

8. Tổ chức kiểm tra, giám sát

- Thực hiện đúng quy định về chế độ thông tin, báo cáo. Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp huyện và cấp xã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập hàng năm. Tổ chức kiểm tra, giám sát đột xuất và định kỳ, trước ngày 10 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về phòng Giáo dục và Đào tạo - Thường trực Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập xã tổng hợp, báo cáo UBND xã và báo cáo huyện theo quy định.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị, địa phương, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các nhà trường

a) Chủ trì, phối hợp với phòng chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể có liên

quan, UBND xã, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

b) Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận xã học tập, huyện học tập.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hằng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 đề xuất UBND xã và cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

d) Lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch, gửi kế toán-ngân sách tổng hợp trình UBND xã phân bổ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán, xét duyệt quyết toán kinh phí theo quy định.

2. Hội Khuyến học xã

a) Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng, các ban ngành đoàn thể, các nhà trường giúp UBND xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 1373 do Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam triển khai.

b) Triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021-2030”; triển khai thực hiện Đề án “Mô hình công dân học tập giai đoạn 2021-2030”; triển khai nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội phù hợp với thực tiễn ở các địa phương trên địa bàn xã.

c) Phổ biến các nội dung liên theo hướng tăng cường các nội dung và kết quả đạt được của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, theo nội dung, kết quả và tiến độ thực hiện Đề án 1373.

d) Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua phong trào xây dựng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” cấp thôn và “Đơn vị học tập” ở cơ sở thuộc cấp xã quản lý. Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội vận động người dân tích cực tham gia học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây xã hội học tập.

đ) Tổ chức đánh giá công nhận các danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” cấp thôn.

e) Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” hằng năm.

3. Công chức Chính sách - Xã hội.

a) Phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

b) Triển khai, nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh.

c) Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động. Triển khai các nội dung về chính sách hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

4. Công chức Văn hóa – xã hội.

a) Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xây dựng và triển khai kế

hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập.

b) Phối hợp với ban, ngành liên quan thực hiện hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 cho các đối tượng theo quy định của nhà nước

c) Phối hợp với ban, ngành liên quan cung cấp nội dung thông tin về việc tuyên truyền xây dựng xã hội học tập cho các cơ quan báo, đài; đẩy mạnh thực hiện chuyên đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin của Kế hoạch.

d) Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ, Trung tâm VH TT.

đ) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

e) Phối hợp với Hội Khuyến học xã và ban, ngành liên quan trong việc thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư” trên địa bàn toàn xã.

5. Công chức Tài chính - Kế toán.

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, địa phương, đơn vị, Công chức Tài chính – Kế toán tổng hợp, báo cáo UBND xã trình HĐND xã cân đối, bố trí kinh phí lồng ghép với các nhiệm vụ, chương trình khác có liên quan từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt trong Kế hoạch cùng thời điểm giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, địa phương, đơn vị và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

6. Cán bộ văn hóa, xã hội, thông tin, truyền thông.

Tổ chức xây dựng bản tin tuyên truyền nội dung và kết quả xây dựng xã hội học tập; viết bài, xây dựng chương trình tuyên truyền về gương điển hình hiếu học, các phong trào xây dựng xã hội học tập, qua đó vận động người dân học tập thường xuyên, suốt đời, tận dụng cơ hội cơ hội để học tập nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, góp phần phát triển quê hương, đất nước.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên phối hợp với UBND xã phát động phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập gắn với nội dung của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua khác; Phối hợp với UBND xã tổ chức giám sát đối với quá trình thực hiện Kế hoạch đối với các cơ quan, đơn vị, các địa phương trên địa bàn xã.

b) Đề nghị công đoàn xã.

- Phối hợp với UBND xã đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề. Hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

c) Đề nghị Đoàn xã Cẩm Thành

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh các hoạt động phát triển

nghề nghiệp cho người lao động, đặc biệt là đối tượng thanh niên; Tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

d) Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

Phối hợp với UBND xã tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” gắn với cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

đ) Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi xã.

Tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; Huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

8. Các thôn

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể của Kế hoạch theo từng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

b) Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục, ủng hộ, hỗ trợ vật chất, tinh thần cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của địa phương.

d) Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội, phù hợp quy hoạch, phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội, phù hợp quy hoạch, phát triển của đơn vị đến năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã Cẩm Thành về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để B/c);
- Hội khuyến học huyện (để B/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để B/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã (để B/c);
- Ủy ban MTTQ xã (để P/h);
- Ban chỉ đạo XDXHHT xã (để T/h);
- Các ban, ngành, đoàn thể xã (để T/h);
- Các nhà trường; thôn (để T/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Cao Văn Tình